**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn trình bày ý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái.(ý kiến tán thành). | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết**:  - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện; sự thay đổi ngôi kể trong một văn bản.  - Nhận biết được tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngắn.  - Xác định được số từ, phó từ, các thành phần chính và thành phần trạng ngữ trong câu (mở rộng bằng cụm từ).  **Thông hiểu**:  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu và nêu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu kể và cách kể.  - Nêu được tác dụng của việc thay đổi người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba) trong một truyện kể.  - Chỉ ra và phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện và/ hoặc lời của các nhân vật khác.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng; biện pháp tu từ nói quá, nói giảm nói tránh; chức năng của liên kết và mạch lạc trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm. | 5 TN | 3TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn trình bàyý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái.(ý kiến tán thành). | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết bài văn trình bày ý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái.(ý kiến tán thành). |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD - ĐT XUÂN TRƯỜNG**  **TRƯỜNG THCS TT XUÂN TRƯỜNG** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  *(Thời gian làm bài 90 phút)*  Đề khảo sát gồm: 02 trang |

**Phần I. Đọc hiểu** (6,0 điểm)

**Đọc văn bản sau:**

*“Hôm nay 29 tết rồi…” – Mẹ tôi ngồi bên khung cửa sổ nói một mình. Tôi nghe mà thắt ruột, nghe mà ứa nước mắt thương mẹ, thương đến thắt tim…*

*Mẹ tôi sang Australia định cư với tôi đã 10 năm.*

*Ngày mẹ mới sang, tôi thầm mừng, thế là hết những ngày mẹ phải lam lũ với ruộng vườn, chợ búa, hết những tháng chạp mưa phùn lạnh giá, mẹ tất bật lo toan chờ tết, hết những đêm giao thừa, mẹ thẫn thờ thương nhớ đứa con gái xa quê nghìn dặm…*

*Thế nhưng, mọi chuyện đâu đơn giản như tôi nghĩ.*

*Năm đầu tiên ăn tết ở xứ người, mẹ tôi nhớ quê đến thẫn thờ. Đêm 30 mẹ thức thâu đêm, ba ngày tết mắt mẹ đỏ hoe, thâm quầng.*

*Năm thứ hai, mẹ biết tết không về được, mẹ đã vội vàng trồng mấy luống hoa vạn thọ quanh nhà - mẹ nói để có chút hương hoa quê hương cho ngày tết đỡ lạnh lẽo.*

*Khi mùa Noel đi qua, mẹ moi hết tiền dành dụm được tất bật sắm sửa quà cáp lỉnh kỉnh gửi về quê. Mẹ nói không về Việt Nam được thì cũng phải có chút gì gửi về làm mâm cỗ cúng ông bà, tết mà…*

*Những ngày giáp tết, ngày nào mẹ cũng gọi điện thoại về quê, hỏi thăm dãy mồ mả cho ông bà thế nào, nhắc cậu dì lặt lá mai để gốc mai ra hoa kịp tết, ở quê tết đến có ai cần gì mẹ gửi…*

*Rồi chiều 30, mẹ ra luống hoa vạn thọ ngồi một mình, ngơ ngẩn, mắt rưng rưng…*

*Thương mẹ quá, năm thứ ba, tôi cố gắng lo cho mẹ về quê ăn tết, nhưng lại không mua được chuyến bay đi thẳng Việt Nam cho mẹ mà phải quá cảnh ở Philippin.*

*Ngặt nỗi, mẹ tôi người nhà quê chân chất, một chữ tiếng Anh không biết, đừng nói đến chuyện làm giấy tờ rắc rối.Biết chuyện, mẹ tôi nói, không sao mẹ đi được, về đâu chứ về quê có khó mấy mẹ cũng đi được.Nghe mẹ nói nhưng tôi vẫn không thể yên lòng. Từ lúc tôi đặt vé bay cho đến lúc đi, ngày nào mẹ cũng bóc tờ lịch từ sáng sớm rồi nhẩm tính từng ngày. Ngày tiễn mẹ đi, tôi phì cười khi thấy mẹ diện áo dài. Đến sân bay, tôi ôm mẹ khóc khi bất ngờ nhìn thấy mẹ lôi từ trong giỏ ra một tấm bìa cứng có ghi dòng chữ nguệch ngoạc: “Tôi là người Việt Nam, xin hãy giúp đỡ chỉ đường cho tôi về quê”.*

*Chỉ sau vài phút, đã có năm, sáu người Việt Nam đến bên cạnh mẹ, vui vẻ làm người dẫn đường.Mẹ kể, chuyến đi ấy khá vất vả, phải nằm cả đêm ở sân bay Philippine chờ chuyến bay chuyển tiếp.Nhưng vui lắm, tà áo dài của mẹ lại hóa ra hay, nó như một tín hiệu để những người Việt Nam tìm đến, chẳng phân biệt Bắc Trung Nam.*

*Họ xúm xít bên nhau ríu rít chuyện trò thâu đêm. Sau chuyến đi ấy, dù khó khăn mấy, năm nào tôi cũng cố gắng lo cho mẹ về quê ăn tết.*

*Nhưng năm nay tôi lại không lo được.Mùa giáng sinh đi qua, mẹ mới hết tiền dành dụm cả năm ra để đi mua sắm quà cáp gửi về quê. Trước khi đi mẹ hỏi tôi: “Tết này mẹ không về quê, về Việt Nam mình được hả con”.*

*Tôi im lặng, mẹ quay lưng đi, kéo vạt áo lên. Mắt tôi cay xè, tim tôi thắt lại…*

*Mẹ ơi, con xin lỗi mẹ!*

*(Theo https://truyennganhay.vn)*

**Lựa chọn phương án trả lời đúng từ câu 1 đến câu 8**:

**Câu 1.** Dòng nào dưới đây nêu đúng bối cảnh của câu chuyện?

1. Truyện lấy bối cảnh là những ngày cận tết ở đất nước Australia.
2. Truyện lấy bối cảnh là những ngày cận tết ở một làng quê Việt.
3. Truyện lấy bối cảnh là những ngày cận tết ở sân bay.
4. Truyện lấy bối cảnh là những ngày cận tết ở Philippin.

**Câu 2.** Nhân vật chính trong truyện là ai?

1. Người con
2. Người mẹ
3. Những người Việt ở sân bay
4. Tác giả

C**âu 3.** Các từ in đậm trong câu sau: *Chỉ sau vài phút, đã có* ***năm, sáu*** *người Việt Nam đến bên cạnh mẹ, vui vẻ làm người dẫn đường.*

1. Danh từ
2. Động từ
3. Số từ
4. Phó từ

**Câu 4.** Người mẹ trong câu chuyện đã có việc làm bất ngờ nào khiến nhân vật *tôi* phải bật khóc khi tiễn mẹ ở sân bay?

1. Mẹ mặc áo dài.
2. Mẹ mặc áo bà ba.
3. Mẹ ghi dòng chữ “Tôi là người Việt Nam …” trên tấm bìa cứng.
4. Mẹ mang theo một bó hoa cúc vạn thọ.

**Câu 5.** Theo em, vì sao mẹ lại phải ghi dòng chữ “Tôi là người Việt Nam, xin hãy giúp đỡ chỉ đường cho tôi về quê” trên tấm bìa cứng khi ra sân bay?

1. Vì mẹ không biết nói tiếng nước ngoài.
2. Vì mẹ không biết đường về quê.
3. Vì mẹ sợ sẽ gặp khó khăn khi về quê một mình.
4. Vì mẹ tin rằng đó là cách mẹ sẽ nhận được sự giúp đỡ từ những người Việt Nam.

**Câu 6.** Chi tiết nào cho thấy dù gặp khó khăn về ngôn ngữ nhưng mẹ không gặp khó khăn khi hồi hương?

1. Những ngày giáp tết, ngày nào mẹ cũng gọi điện thoại về quê.
2. Tà áo dài của mẹ là tín hiệu để những người Việt Nam tìm đến, chẳng phân biệt Bắc Trung Nam.
3. Ngặt nỗi, mẹ tôi người nhà quê chân chất, một chữ tiếng Anh không biết, đừng nói đến chuyện làm giấy tờ rắc rối.
4. Mẹ kể, chuyến đi ấy khá vất vả, phải nằm cả đêm ở sân bay Philippine chờ chuyến bay chuyển tiếp.

**Câu 7.** Trong các dòng sau, dòng nào **không** phải là từ Hán Việt**?**

1. Mẹ con
2. Thân mẫu
3. Thiên tử
4. Thiên thư

**Câu 8.** Các câu văn trong đoạn trích sau được liên kết với nhau bằng phép liên kết nào*“Khi mùa Noel đi qua, mẹ moi hết tiền dành dụm được tất bật sắm sửa quà cáp lỉnh kỉnh gửi về quê. Mẹ nói không về Việt Nam được thì cũng phải có chút gì gửi về làm mâm cỗ cúng ông bà, tết mà…”*

1. Phép lặp
2. Phép nối
3. Phép thế
4. Phép dùng từ trái nghĩa

**Câu 9.** Chi tiết: *Mẹ lôi trong giỏ ra tấm bìa cứng có ghi* *“Tôi là người Việt Nam…”.Chỉ sau vài phút, đã có năm, sáu người Việt Nam đến bên cạnh mẹ, vui vẻ làm người dẫn đường* gợi nhắc đến vẻ đẹp truyền thống nào của dân tộc Việt?

**Câu 10.** Thử hình dung một ngày nào đó em gặp một du khách nước ngoài đang gặp khó khăn khi hồi hương em sẽ làm gì?

**Phần II. VIẾT** (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn trình bày ý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái.(ý kiến tán thành).

…**Hết**…

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD - ĐT XUÂN TRƯỜNG**  **TRƯỜNG THCS TT XUÂN TRƯỜNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  *(HDC có 02 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | Chi tiết gợi nhắc vẻ đẹp của truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái. | 1,0 |
| **10** | - HS nêu được ý kiến riêng của cá nhân. Một số gợi ý:  + Vận dụng vốn Tiếng anh được học để hướng dẫn, chỉ đường cho du khách.  + Gợi ý du khách những địa điểm tham quan; những nhà hàng, khách sạn giúp họ tìm được nơi lưu trú.  + Giới thiệu, quảng bá những đặc trưng, sản vật của địa phương.  ……………………………..  - Hướng dẫn chấm: Học sinh nêu được từ 3 ý trở lên, hợp lý cho điểm tối đa. Nêu được 2 ý hợp lý cho 0,75. Nêu được 1 ý hợp lý cho 0,5. Không nêu hoặc nêu sai không cho điểm. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* ý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái. | 0,25 |
|  | *c. Nội dung*  HS trình bày được ý kiến của bản thân trên cơ sở những ý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái.  - Một số gợi ý như sau (*giáo viên linh hoạt chấm, tránh tình trạng đếm ý cho điểm; khuyến khích bài viết có sự sáng tạo của học sinh*): |  |
|  | **- Giải thích tinh thần tương thân tương ái:** là yêu thương chia sẻ giúp đỡ nhau trong cuộc sống cả về tinh thần và vật chất…  **- Nêu ý nghĩa của tinh thần tương thân tương ái:**  + Tạo nên sức mạnh to lớn để vượt qua những khó khăn, thử thách.  + Phát huy truyền thống *tương thân tương ái* của dân tộc.  + Là nền tảng cho những giá trị đạo đức cao đẹp của mỗi cá nhân và của dân tộc.  …..  **- Nêu được từ 2 dẫn chứng về tinh thần tương thân tương ái**  - **Đưa ra bài học nhận thức và hành động và liên hệ bản thân** | 0,5  1,5  0,5  0,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: lời văn giàu cảm xúc, sáng tạo. | 0,25 |